

BÁO CÁO

Kết quả 5 năm thực hiện Kết luận số 114-KL/TW, ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về “Nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan Nhà nước các cấp”

Thực hiện Văn bản số 5482/UBND-TH ngày 21/7/2020 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc sơ kết 5 năm thực hiện Kết luận số 114-KL/TW, ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan Nhà nước các cấp”, Ủy ban nhân dân huyện Sông Lô báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kết luận 114-KL/TW trên địa bàn huyện, như sau:

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ 5 NĂM THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 114-KL/TW

I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI:

Huyện Sông Lô được thành lập theo Nghị định số 09/NĐ-CP ngày 23/12/2008 của Chính phủ trên cơ sở điều chỉnh địa giới hành chính huyện Lập Thạch và chính thức đi vào hoạt động từ 01/4/2009. Là huyện miền núi, có vị trí địa lý xa Trung tâm tỉnh lỵ, địa giới hành chính rộng: Phía Đông giáp huyện Lập Thạch, phía Bắc giáp huyện Sơn Dương tỉnh Tuyên Quang, phía Tây giáp huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ, phía Nam giáp thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Hiện nay toàn huyện có 17 đơn vị hành chính, trong đó có 16 xã và 01 thị trấn với tổng dân số trên 10 vạn người.

Kinh tế của huyện chủ yếu dựa vào sản xuất nông nghiệp thuần túy; tiểu thủ công nghiệp, xây dựng và dịch vụ chưa phát triển tương xứng với tiềm năng; cơ sở hạ tầng của huyện còn hạn chế. Điều kiện kinh tế còn gặp nhiều khó khăn, song Sông Lô là một huyện có bề dày văn hoá, giàu truyền thống hiếu học và có nhiều thành tích về giáo dục.

Trong những năm qua nhận thức công tác dân vận chính quyền góp phần tập hợp vận động, đoàn kết nhân dân, đưa các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các chương trình kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh vào cuộc sống, góp phần xây dựng sự đồng thuận xã hội, thực hiện thắng lợi đường lối cách mạng của Đảng. Dưới sự lãnh, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Huyện ủy công tác dân vận chính quyền huyện được đẩy mạnh, qua đó công tác dân vận của chính quyền trong năm qua đã đạt những kết quả nhất định. Đi đôi với việc thực hiện chức trách được giao, chính quyền các cấp thường xuyên gắn việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế xã

hội, giữ vững quốc phòng an ninh, ổn định chính trị, an toàn xã hội trên cơ sở thực hiện tốt công tác vận động nhân dân thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở. Cán bộ, công chức, viên chức luôn nêu cao tinh thần phục vụ và ý thức trách nhiệm trước nhân dân trong quá trình thực thi công vụ, tăng cường trách nhiệm trong việc tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân theo đúng luật định; khắc phục tệ quan liêu, cửa quyền, gây phiền hà cho nhân dân, luôn tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI:

1. Công tác quán triệt, triển khai Kết luận 114-KL/TW gắn với các văn bản của Đảng, Nhà nước về công tác dân vận:

Thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy về triển khai Kết luận 114-KL/TW, ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI), UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn đẩy mạnh công tác tuyên truyền các nội dung Kết luận 114-KL/TW gắn với tiếp tục tuyên truyền, quán triệt và thực hiện Nghị quyết 25-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “*Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới*”; Quyết định số 290-QĐ/TW ngày 25/02/2010 của Bộ Chính trị (khóa X) về ban hành “*Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị*”; Quyết định 217-QĐ/TW, Quyết định 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị về ban hành “*Quy chế giám sát và phản biện xã hội của MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội*” và “*Quy định MTTQ, các đoàn thể chính trị xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền*”; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về “*Tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới*”... Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW ngày 03/10/2017 của Ban Bí thư ban hành Hướng dẫn khung đề cấp ủy, tổ chức Đảng trực thuộc Trung ương tiếp tục phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong tiếp dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân đến toàn thể cán bộ, đảng viên trong toàn huyện...

2. Việc ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Kết luận 114-KL/TW:

Thực hiện Kế hoạch số 11-KH/HU, ngày 22/3/2016 về việc triển khai thực hiện Kết luận số 114-KL/TW, ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “*nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp*”; Ủy ban nhân dân huyện Sông Lô đã ban hành Kế hoạch số 244/KH-UBND, ngày 06/4/2016 triển khai thực hiện Kết luận số 114-KL/TW. Sau khi ban hành, Huyện ủy, UBND huyện đã triển khai Kế hoạch đến các chi, đảng bộ trực thuộc, các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện và UBND 17 xã, thị trấn...

3. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kết luận 114-KL/TW:

Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kết luận số 114-KL/TW được thực hiện nghiêm túc, gắn với chương trình kiểm tra giám sát của cấp ủy hàng năm và chương trình kiểm tra giám sát của các đơn vị liên quan về công tác dân vận như: kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chỉ thị số 06 – CT/TU, ngày 15/10/2009 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc “*Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác dân vận chính quyền thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH*”; Quyết định số 290-QĐ/TW ngày 25/02/2010 của Bộ Chính trị (khóa X) về ban hành “*Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị*”; giám sát 02 năm thực hiện Quyết định 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội và Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị về việc ban hành quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền...

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 114-KL/TW:

1. Công tác thể chế hóa, cụ thể hóa các quan điểm, chủ trương của Đảng về công tác dân vận vào điều kiện cụ thể của địa phương, đơn vị:

Trong những năm qua cùng với công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, các cấp ủy đảng, chính quyền trên địa bàn huyện đã tích cực quan tâm, chú trọng đến việc thực hiện công tác dân vận; căn cứ vào thực tiễn của địa phương, đơn vị thể chế hóa thành văn bản chỉ đạo và xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện; tổ chức tuyên truyền và giáo dục nhận thức trong đội ngũ cán bộ công chức về công tác dân vận; nhất là công tác dân vận trong các cơ quan Nhà nước, tổ chức các phong trào thi đua “Dân vận khéo”; thực hiện sửa đổi lề lối làm việc theo hướng dân chủ hóa và công khai hóa; đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, chống hành vi sách nhiễu nhân dân; thực hiện có hiệu quả công tác quy chế dân chủ cơ sở; phát huy tốt quyền làm chủ và sức mạnh tổng hợp của nhân dân để hoàn thành các mục tiêu kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội,... của địa phương đã đề ra.

Việc lấy ý kiến các tầng lớp nhân dân tham gia xây dựng chính sách, pháp luật trong thời gian qua được quan tâm chỉ đạo thực hiện đúng quy định. Phát huy vai trò làm chủ của nhân dân trước khi xây dựng, ban hành các cơ chế, chính sách về phát triển kinh tế - xã hội, tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân được kiểm tra, giám sát quá trình tổ chức thực hiện của chính quyền. Công tác tiếp xúc cử tri của Hội đồng nhân dân các cấp được thực hiện thường xuyên, đúng quy định, nắm bắt và giải đáp các yêu cầu, thắc mắc của người dân.

Trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn luôn phấn đấu theo hướng giảm thời gian đi lại, tránh phiền hà cho nhân dân, tạo sự phấn khởi và đồng tình trong nhân dân. Các đơn vị, địa phương đã tích cực sử dụng công nghệ thông tin vào quy trình quản lý và giải quyết công tác hành chính, trang bị phương tiện phục

vụ công tác cải cách thủ tục hành chính nhằm từng bước công khai, minh bạch trong cơ quan hành chính nhà nước theo quy định.

Các cấp chính quyền đã tổ chức nhiều đợt tập huấn, bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng thực hiện công tác dân vận của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ; thường xuyên vận động nhân dân chấp hành tốt các quy định của pháp luật, phổ biến, tuyên truyền pháp luật trong các tầng lớp nhân dân, làm cho nhân dân hiểu và tự nguyện, tự giác chấp hành các quy định pháp luật; tích cực lồng ghép việc thực hiện dân chủ với cải cách thủ tục hành chính, xây dựng văn hóa công sở và quy tắc ứng xử cùng với việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Đây chính là những nội dung chính của công tác dân vận nói chung, dân vận chính quyền nói riêng; việc thực hiện nêu trên đã tác động lớn đến tư duy, nhận thức và trách nhiệm của bộ máy Nhà nước, của cán bộ công chức Nhà nước trong việc phục vụ nhân dân.

2. Việc đổi mới và nâng cao công tác dân vận của các cơ quan Nhà nước các cấp, gắn với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan Nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức.

Các cấp ủy Đảng đã nêu cao tinh thần trách nhiệm trong việc lãnh đạo chính quyền thực hiện công tác vận động nhân dân như: Ban hành Nghị quyết thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh nhằm phát triển kinh tế - xã hội, chăm lo đời sống nhân dân về mọi mặt và xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh; thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn gắn với việc xây dựng chính đôn Đảng và xây dựng hệ thống chính trị. Trên cơ sở đó, cơ quan chính quyền cùng cấp xây dựng chương trình công tác năm, quý, tháng để thực hiện chức năng QLNN theo luật định.

Trong những năm qua, chính quyền huyện, cấp xã luôn chăm lo giải quyết những bức xúc của nhân dân, nâng cao đời sống nhân dân về mọi mặt và tuyên truyền, giúp nhân dân thực hiện tốt các quyền lợi, nghĩa vụ theo quy định; đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp thường xuyên tổ chức tiếp xúc cử tri, lắng nghe ý kiến phản ánh của nhân dân và kiến nghị các ngành chức năng, thực hiện tốt phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”, tạo sự thống nhất, đồng thuận khi xem xét giải quyết các vấn đề của nhân dân.

Nhìn chung các cấp ủy, chính quyền đã cụ thể hoá các chủ trương, nghị quyết, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trên các lĩnh vực thành các chương trình hành động, các đề án, kế hoạch công tác phù hợp; tăng cường công tác quản lý, điều hành của các cấp chính quyền gắn với cải cách thủ tục hành chính và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Thông qua thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở đã phát huy được quyền làm chủ của nhân dân trong giám sát và tham gia xây dựng chính quyền, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội địa phương, thực hiện chủ trương “*nhà nước và nhân dân cùng làm*”. Hàng năm, các cơ quan, địa phương đã xây dựng kế hoạch hoạt động phù hợp với tình hình, nhiệm vụ chính trị của ngành, địa phương; tổ chức lồng ghép trong các cuộc họp dân, họp cơ quan, đơn vị; xây dựng và thực hiện công khai minh bạch nhiều nội dung liên quan đến

quyền lợi và nghĩa vụ của công dân, bằng nhiều hình thức như thông qua phương tiện thông tin đại chúng, niêm yết tại trụ sở, nơi công cộng, cụm dân cư giúp cho người dân hiểu rõ và thực hiện tốt hơn các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

3. Kết quả thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan Nhà nước; việc phát huy vai trò của nhân dân tham gia quản lý xã hội, giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức:

** Kết quả thực hiện Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện Quy chế dân chủ ở xã, phường, thị trấn; Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập:*

Thực hiện Pháp lệnh Số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện quy chế dân chủ ở xã, phường, thị trấn, 100% các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Sông Lô đã thực hiện nghiêm túc việc công khai, thông báo để nhân dân biết các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của HĐND về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, về thu - chi ngân sách, các khoản đóng góp của nhân dân để xây dựng cơ sở hạ tầng, công trình phúc lợi, kế hoạch vay vốn phát triển sản xuất, xoá đói giảm nghèo, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, thực hiện các chính sách an sinh xã hội, quản lý và sử dụng đất đai... Thực hiện tốt việc nhân dân được bàn và quyết định trực tiếp, như: Việc xây dựng cơ sở hạ tầng và các công trình phúc lợi công cộng; việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước của thôn, TDP; quỹ khuyến học, quỹ vệ sinh môi trường... Đến nay, có 146/146 thôn, TDP đã xây dựng được hương ước, quy ước. Đặc biệt trong phong trào xây dựng nông thôn mới, nhân dân các xã, thị trấn đã đồng tình ủng hộ và đóng góp tiền làm đường giao thông nông thôn; hiến hàng ngàn m² đất và hoa màu, cây ăn trái, vật dụng, công trình kiến trúc, xây dựng... để đầu tư làm mới và nâng cấp công trình giao thông, đường làng, ngõ, xóm. Bên cạnh đó, nhân dân còn tích cực tham gia các phong trào, các cuộc vận động như: phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, bảo vệ môi trường, phong trào giúp nhau làm kinh tế, giảm nghèo...

Thực hiện Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị đã tổ chức phổ biến cho 100% cán bộ, công chức, viên chức. Qua đó đã phát huy quyền của cán bộ, công chức, viên chức và nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức là công bộc của nhân dân, có đủ phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, năng lực và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển và đổi mới của đất nước; phòng ngừa, ngăn chặn và chống các hành vi tham nhũng, lãng phí, quan liêu, phiền hà, sách nhiễu nhân dân. Thủ trưởng các cơ quan công khai trong tất cả các mặt hoạt động, hàng năm chính quyền đã phối

hợp với Công đoàn tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức đúng thời gian và nội dung theo quy định; tại hội nghị đã báo cáo tổng kết thực hiện nhiệm vụ trong năm và phương hướng, nhiệm vụ năm tiếp theo đồng thời thông qua các báo cáo công khai tài chính, báo cáo thực hiện Quy chế dân chủ, ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ và nội quy cơ quan theo quy định. Việc bổ nhiệm cán bộ, lãnh đạo các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp của huyện được thực hiện theo đúng quy định của Tỉnh ủy và UBND tỉnh Vĩnh Phúc. Công tác tiếp nhận điều động và chuyển đổi cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện đúng quy định. Từ năm 2015 đến nay, Huyện ủy, UBND huyện đã bổ nhiệm 22 lãnh đạo là trưởng, phó các cơ quan, đơn vị trực thuộc (trong đó cấp trưởng 03 đ/c, cấp phó 19 đ/c), bổ nhiệm lại 20 trường hợp.

** Việc phát huy vai trò của nhân dân tham gia quản lý xã hội, giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức:*

Các cấp ủy Đảng trên địa bàn huyện quan tâm chỉ đạo việc phát huy vai trò của nhân dân tham gia quản lý xã hội, giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức. Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng đề ra giải pháp về phát huy vai trò của nhân dân và Mặt trận Tổ quốc (MTTQ), các đoàn thể chính trị - xã hội trong giám sát và phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; phát huy vai trò giám sát của MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội, của nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong cán bộ, đảng viên. Thực hiện Nghị quyết, hằng năm Ban Thường vụ Huyện ủy Sông Lô đã xây dựng kế hoạch, hướng dẫn kiểm điểm tự phê bình tập thể, cá nhân các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, ủy viên BCH Đảng bộ huyện; quán triệt, chỉ đạo các chi, đảng bộ thực hiện nghiêm túc Nghị quyết. Chỉ đạo MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện tích cực triển khai thực hiện Quyết định số 217 và Quyết định số 218 của Bộ Chính trị (khóa XI) về giám sát và phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Định kỳ tổ chức giao ban với MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội để định hướng nội dung hoạt động phù hợp với từng giai đoạn, nhằm phát huy tính năng động, sáng tạo, đa dạng hóa các hình thức tổ chức và hoạt động, tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, thuyết phục, giải thích rõ quan điểm, đường lối của Đảng để tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội; nghe tổng hợp các ý kiến góp ý về xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của nhân dân để cấp ủy tiếp thu, điều chỉnh phương thức lãnh đạo cho phù hợp.

4. Kết quả thực hiện công tác tiếp dân, đối thoại, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân:

4.1. Kết quả thực hiện công tác tiếp dân:

Công tác tiếp công dân được cấp ủy đảng, chính quyền các cấp quan tâm và xem đây là nhiệm vụ chính trị hết sức quan trọng và thường xuyên của cả hệ thống chính trị. UBND huyện và UBND cấp xã đã có nhiều cố gắng trong việc

thực hiện các văn bản có liên quan đến công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại tố cáo. Lãnh đạo UBND huyện tiếp dân vào 02 ngày 10 và 20 hàng tháng. Từ tháng 01/2016 đến hết tháng 6/2020, toàn huyện 1.140 lượt, trong đó cấp huyện 696 lượt, cấp xã 444 lượt.

4.2. Kết quả xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo:

Từ tháng 01/2015 đến hết tháng 6/2020, toàn huyện nhận: 1.353 đơn, trong đó cấp huyện tiếp nhận 463 đơn (*trong đó: khiếu nại: 17 đơn, tố cáo: 19 đơn, đề nghị, phản ánh: 427 đơn*); cấp xã tiếp nhận 807 đơn (*trong đó: khiếu nại: 04 đơn, tố cáo: 14 đơn, đề nghị, phản ánh: 789 đơn*) và các cơ quan khác tiền nhân: 83 đơn (*trong đó: tố cáo: 02 đơn, đề nghị, phản ánh 81 đơn*).

Kết quả giải quyết đơn: Huyện phải giải quyết 476 đơn (đơn mới 463, đơn cũ 13), đã giải quyết xong: 462 đơn, còn 14 đơn đang được các cơ quan xem xét, giải quyết (*trong đó: tố cáo: 01 đơn, đề nghị: 13 đơn*). Xã phải giải quyết 835 đơn (đơn mới 807, đơn cũ 28), đã giải quyết xong 822 đơn, còn 13 đơn đang được xem xét, giải quyết (*trong đó: đề nghị: 13 đơn*). Các cơ quan khác phải giải quyết 84 đơn (đơn mới 83, đơn cũ 01), đã xong 77 đơn, còn 07 đơn đang được xem xét giải quyết.

4.3. Công tác đối thoại của người đứng đầu cơ quan, đơn vị với người dân và cán bộ, công chức:

Trong quá trình thực hiện chức năng quản lý Nhà nước: Các cấp chính quyền, các cơ quan nhà nước đã chú trọng hơn đến việc tiếp xúc đối thoại trực tiếp với nhân dân nhằm tuyên truyền, vận động, giải quyết kịp thời những vấn đề nổi lên ở cơ sở, không để hình thành “điểm nóng”. Thực hiện Quyết định số 55-QĐ/TU, ngày 03/2/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Vĩnh Phúc, Ban thường vụ Huyện ủy đã ban hành kế hoạch và các văn bản triển khai thực hiện các nội dung Quyết định đến cơ sở; chỉ đạo cấp ủy, chính quyền các cấp trong huyện xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện; đồng thời làm tốt công tác tuyên truyền sâu rộng đến các tầng lớp nhân dân. Hàng năm, Thường trực Huyện ủy ban hành công văn chỉ đạo, đôn đốc các cấp ủy Đảng, chính quyền cơ sở tổ chức triển khai thực hiện; xây dựng kế hoạch cụ thể tổ chức hội nghị Bí thư cấp ủy tiếp xúc, gặp gỡ, đối thoại trực tiếp với nhân dân. Qua đó, Quy định lãnh đạo các cấp đối thoại trực tiếp với nhân dân từng bước đi vào cuộc sống, có tác động tích cực trong đời sống xã hội. Thông qua các hình thức đối thoại như: Đối thoại trực tiếp với nhân dân (tại các hội nghị đối thoại chuyên đề, các cuộc tiếp xúc cử tri, các buổi tiếp công dân định kỳ vào ngày 10, 20, 30 hàng tháng); đối thoại trực tiếp với đại diện của tổ chức, cơ quan, đơn vị, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể (tại các hội nghị sơ kết, tổng kết hàng năm; tại các cuộc giám sát, phản biện xã hội của các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội). Đến nay, huyện tổ chức 25 hội nghị đối thoại chuyên đề thu hút gần 1.900 lượt cán bộ, đảng viên và nhân dân tham gia với 268 lượt ý kiến, kiến nghị. Mỗi hội nghị tổ chức từ 3 đến 4 giờ có từ 70 đến 150 người tham gia. Những vụ việc, vấn đề mà người dân phản ánh, nếu xét thấy có thể giải quyết ngay, thì được làm rõ ngay tại buổi đối thoại hoặc yêu cầu

Đảng ủy, chính quyền địa phương đó giải trình trước dân. Đối với những vụ việc, vấn đề cần có thời gian để xác minh, làm rõ, giao cho các cơ quan chức năng tiếp thu, hẹn thời gian cụ thể giải quyết cho dân. Đối với những vấn đề, vụ việc mà người dân yêu cầu, phản ánh chưa đúng với chủ trương, các quy định, chế độ chính sách hiện hành... thì được tuyên truyền, giải thích rõ ràng. Sau các hội nghị đối thoại, Ban Thường vụ Huyện ủy có văn bản chỉ đạo UBND các cấp, các cơ quan chuyên môn của huyện tổng hợp các ý kiến, kiến nghị của nhân dân theo từng nhóm lĩnh vực. Những vấn đề thuộc chức năng, thẩm quyền phải tập trung chỉ đạo giải quyết có hiệu quả và thông báo kết quả cho nhân dân; những vấn đề không thuộc thẩm quyền kịp thời tổng hợp, báo cáo trình cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

4.4. Kết quả giải quyết các vụ việc khiếu kiện đông người, phức tạp, kéo dài:

Qua rà soát, hiện nay trên địa bàn huyện Sông Lô có 05 vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp (01 vụ việc Tổ công tác của tỉnh trực tiếp chỉ đạo giải quyết; 04 vụ việc UBND huyện chỉ đạo giải quyết. Trong đó: đã xem xét, giải quyết xong 02 vụ việc, cơ bản xong 01 vụ việc, 02 vụ việc đang tiếp tục chỉ đạo giải quyết. Cụ thể:

- Các vụ việc đã giải quyết xong: 02 vụ việc:

+ Ông Đinh Văn Ky và một số hộ dân xã Đức Bác đề nghị giải quyết việc 06 hộ dân trúng đấu giá QSDĐ tại khu vực Cát Hạ, thôn Khoái Trung, xã Đức Bác và đã được cấp GCN QSDĐ từ năm 2009 nhưng đến nay vẫn chưa được giao đất.

Kết quả giải quyết: Đến nay, UBND xã Đức Bác đã tổ chức giao đất xong cho 05 hộ (06 lô).

+ Vụ việc liên quan đến tình hình sạt lở đất nông nghiệp tại xã Đôn Nhân, huyện Sông Lô

Kết quả giải quyết vụ việc: Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 10078/UBND-NN3, ngày 27/3/2020, UBND huyện đã ban hành quyết định số 256/QĐ-UBND về việc cấp kinh phí cho UBND xã Đôn Nhân để chi hỗ trợ thiệt hại các hộ dân bị sạt lở đất nông nghiệp do thiên tai gây ra. Đến ngày 11/5/2020, UBND xã Đôn Nhân có báo cáo số 132/BC-UBND báo cáo đã thực hiện việc chi trả hỗ trợ xong cho các hộ.

- Vụ việc giải quyết cơ bản xong: 01 vụ việc

+ Đơn của ông Vũ Ngọc Hùng và một số công dân xã Phương Khoan.

Kết quả giải quyết: Đến nay, UBND xã Phương Khoan đã giao đất cho 66/70 trường hợp. Trong đó: đã cấp GCN QSDĐ được 30 trường hợp, đang hoàn thiện các thủ tục cấp GCN QSDĐ cho 36 trường hợp; còn 04 trường hợp chưa giao được đất (01 hộ không nhận đất được giao ở vị trí mới vì hộ có ý kiến giá trị đất ở vị trí mới không tương xứng với vị trí cũ, 03 hộ chưa có mặt bằng sạch).

- Các vụ việc đang giải quyết: 02 vụ việc.

+ Việc thực hiện Bản án hình sự số 06/2015/HS-ST ngày 30/01/2015 của TAND tỉnh Vĩnh Phúc và bản án hình sự phúc thẩm số 95/2015/HSPT ngày 02/10/2015 của TAND cấp cao tại Hà Nội liên quan đến những tồn tại về đất đai, tài chính tại xã Quang Yên.

Kết quả giải quyết: Căn cứ nội dung bản án, căn cứ vào ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Xây dựng và các cơ quan có liên quan, để giải quyết dứt điểm những tồn tại về đất đai tại xã Quang Yên, ngày 13/3/2020 UBND huyện Sông Lô ban hành Quyết định số 193/QĐ-UBND về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu đất đấu giá QSDĐ và đất để giải quyết tồn tại về đất ở tại xã Quang Yên. Hiện nay, UBND huyện đang tích cực chỉ đạo UBND xã Quang Yên xây dựng kế hoạch giải quyết 114 trường hợp vi phạm về đất đai theo nội dung bản án.

+ Nội dung đề nghị của một số hộ dân thôn Cửa Ngòi, xã Nhạo Sơn, huyện Sông Lô.

Kết quả giải quyết: Hiện nay UBND huyện Sông Lô yêu cầu các cơ quan liên quan, UBND xã Nhạo Sơn tiếp tục tổ chức thực hiện Thông báo kết luận, đồng thời ngày 20/3/2020, UBND huyện đã có Văn bản số 382/UBND-TNMT báo cáo UBND tỉnh diễn biến vụ việc và xin ý kiến thu hồi toàn bộ diện tích đất nông nghiệp của các hộ dân thôn Cửa Ngòi và Ngọc Đền tại khu vực Chằm Hú để bồi thường, hỗ trợ cho các hộ.

5. Kết quả thực hiện CCHC, nhất là cải cách thủ tục hành chính những lĩnh vực liên quan trực tiếp đến phục vụ người dân; việc thực hiện các quy định về đạo đức công vụ, văn hóa công sở, tác phong làm việc, quy tắc ứng xử của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người đứng đầu cơ quan, đơn vị:

UBND huyện đã tập trung chỉ đạo công tác cải cách hành chính theo quy định, triển khai thực hiện các văn bản CCHC của cấp trên như: Nghị quyết số 30c/NQ-CP, ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2011-2020; Nghị quyết số 60/NQ-HĐND, ngày 19/7/2012 của HĐND tỉnh Vĩnh Phúc về thông qua chương trình CCHC tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2012-2020; Quyết định số 2260/QĐ-UBND, ngày 20/8/2014 về việc ban hành Chỉ số CCHC tỉnh Vĩnh Phúc; Quyết định số 3674/QĐ-UBND, ngày 22/12/2015 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc ban hành Kế hoạch CCHC nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2016 – 2020...

Công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao đạo đức công vụ, ý thức phục vụ nhân dân của đội ngũ CBCCVN, nhất là bộ phận thường xuyên tiếp xúc với nhân dân được quan tâm triển khai thực hiện bằng các hình thức như thông qua các hội nghị, tren bản tin sinh hoạt chi bộ, trong hệ thống các văn bản chỉ đạo của huyện, trong đó nhấn mạnh đến trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hiện nghiêm túc việc xử lý trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm liên đới đối với người

đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra vụ việc CBCCVN thuộc thẩm quyền quản lý trực tiếp của mình nếu có hành vi sai phạm.

Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện Sông Lô và UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV, ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; xây dựng và thực hiện tốt quy tắc ứng xử của CBCCVN và quy chế văn hóa công sở tại cơ quan hành chính nhà nước theo Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, việc bố trí cơ quan công sở, phòng làm việc được thực hiện đúng quy định, tác phong lễ lối làm việc của cán bộ, công chức ngày càng được nâng cao, người dân hài lòng khi đến cơ quan nhà nước làm việc; thực hiện tốt việc nâng cao hiệu quả sử dụng làm việc của cán bộ, công chức, viên chức theo Chỉ thị số 05/2008/CT-TTg, ngày 31/01/2008 của Thủ tướng chính phủ. Huyện Sông Lô quán triệt, triển khai nội dung Chỉ thị số 11-CT/TU về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, tổ chức các ngày kỷ niệm, không uống rượu bia trong ngày làm việc và không hút thuốc lá nơi công sở; UBND tỉnh ban hành Quyết định số 52/2012/QĐ-UBND ngày 12/12/2012 về việc quy định cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Vĩnh Phúc thực hiện không uống rượu, bia trong ngày làm việc và không hút thuốc lá nơi công sở đến tất cả cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng trong cơ quan; đến nay việc chấp hành các nội dung này tại các cơ quan Đảng, chính quyền cấp huyện, cấp xã cơ bản diễn ra nghiêm túc.

Thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy, UBND huyện thường xuyên chỉ đạo việc kiểm tra, thanh tra công vụ. Hàng năm UBND huyện đều tiến hành kiểm tra trách nhiệm thực thi công vụ của cán bộ công chức viên chức. UBND huyện, UBND các xã, thị trấn phối hợp với các Sở, ban ngành cấp tỉnh thường xuyên đánh giá sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước và đội ngũ cán bộ, công chức viên chức thông qua các cuộc điều tra xã hội học; qua đó góp phần tăng cường sự giám sát của người dân đối với cán bộ, công chức viên chức trong bộ máy chính quyền các cấp, đồng thời tăng cường chất lượng, hiệu quả làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức viên chức cũng như của các cơ quan hành chính nhà nước.

UBND các cấp phân công đồng chí Chủ tịch UBND phụ trách công tác dân vận chính quyền, các phòng, ban, ngành cấp huyện phân công một đồng chí lãnh đạo phụ trách công tác dân vận chính quyền. Các đồng chí được phân công phụ trách công tác dân vận luôn chủ động chỉ đạo thực hiện nghiêm túc quy chế, chế độ, lễ lối làm việc, chủ động trong lãnh đạo, chỉ đạo điều hành và thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được cấp ủy phân công. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị gắn với công tác dân vận, góp phần tích cực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định an ninh quốc phòng và xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh.

6. Kết quả thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 17/4/2015 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức” và Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; Đề án số 01-ĐA/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2016 – 2021:

Thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị, Đề án số 01 của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy Sông Lô đã triển khai xây dựng kế hoạch số 33-KH/HU, ngày 12/01/2017 về thực hiện đề án sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2016 – 2021 trên địa bàn huyện Sông Lô. Đến nay, cấp huyện đã thành lập Trung tâm Văn hóa, thông tin, thể thao huyện trên cơ sở sáp nhập Đài Truyền thanh với Trung tâm Văn hóa-Thông tin-Thể thao; thực hiện chuyển Trung tâm Dân số-KHHGD huyện về phòng Y tế huyện quản lý nhà nước; sáp nhập Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện vào Ban Tuyên giáo Huyện ủy; kiện toàn tổ chức, sắp xếp bộ máy, chức năng nhiệm vụ và giao tự chủ một phần kinh phí hoạt động của Ban Quản lý ĐAĐT&XD; tiến hành giải thể Phòng Y tế huyện, chuyển chức năng nhiệm vụ về Văn Phòng HĐND - UBND huyện; luân chuyển, điều động 08 cán bộ (luân chuyển 02 bí thư Đảng ủy xã, 02 Chủ tịch UBND xã, luân chuyển, điều động 03 cán bộ huyện về giữ chức bí thư đảng bộ xã, 01 bí thư đảng bộ xã lên công tác tại Hội nông dân huyện).

Việc thực hiện tinh giản biên chế được thực hiện đảm bảo chỉ tiêu đề ra, cụ thể từ 2015 đến nay, UBND huyện đã thực hiện tinh giản được 08 biên chế CCVC cấp huyện = 66,7% chỉ tiêu phải tinh giản giai đoạn 2015-2021; cấp xã tinh giản được 29 biên chế = 80% chỉ tiêu phải tinh giản giai đoạn 2015-2021; khối sự nghiệp giáo dục tinh giản được 134 biên chế = 98% chỉ tiêu phải tinh giản giai đoạn 2015-2021. Phân đầu đến năm 2021 giảm đủ 12 biên chế CCVC cấp huyện, 36 biên chế cấp xã, 136 biên chế khối sự nghiệp giáo dục so với biên chế được giao năm 2015.

7. Kết quả triển khai các phong trào thi đua yêu nước, nhất là phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với việc thực hiện học tập và làm theo tấm gương, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; công tác thi đua khen thưởng, nhân rộng các điển hình:

Trên địa bàn huyện Sông Lô, phong trào thi đua “Dân vận khéo” đã thực sự lan rộng trên tất cả các lĩnh vực, mang lại hiệu quả thiết thực, trở thành phong trào chung của cả hệ thống chính trị và được các tầng lớp nhân dân trong huyện đồng tình hưởng ứng, tích cực tham gia. Để tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên địa bàn huyện, ngày 12/10/2016, Huyện ủy Sông Lô đã ban hành Kế hoạch số 24-KH/HU về việc tiếp tục thực hiện Phong trào thi đua “Dân vận khéo” giai đoạn 2016 – 2020, chỉ đạo Đảng ủy các xã, thị trấn xây

dựng Kế hoạch thực hiện Phong trào thi đua “Dân vận khéo” giai đoạn 2016 – 2020 cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương, đơn vị. Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ đã có nhiều định hướng, chủ trương kịp thời trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân vận, qua đó góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành đối với công tác dân vận, mở rộng dân chủ trong Đảng, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tạo điều kiện thuận lợi trong việc đẩy mạnh phong trào thi đua “Dân vận khéo”. Phát huy những kết quả đã đạt được, trong giai đoạn 2016 – 2019, phong trào thi đua “Dân vận khéo” tiếp tục được các cấp ủy đảng, chính quyền, các ngành, MTTQ, đoàn thể chính trị - xã hội, hội quần chúng quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai sâu rộng, tập trung vào nội dung trọng tâm là xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình “Dân vận khéo”.

Bên cạnh các mô hình, điển hình “Dân vận khéo” được hình thành, duy trì, phát triển từ những năm trước, đã có thêm nhiều mô hình mới được xây dựng. Giai đoạn 2016 – 2020, toàn huyện đã đăng ký xây dựng 52 mô hình “Dân vận khéo”; nâng tổng số mô hình “Dân vận khéo” của huyện lên 239 mô hình. Ban Thường vụ cấp uỷ, UBND các cấp tổ chức khen thưởng cho 213 tập thể và cá nhân tiêu biểu trong phong trào thi đua “Dân vận khéo”. Các mô hình “Dân vận khéo” đã có hiệu ứng xã hội tích cực, tạo sức lan toả trong cộng đồng, góp phần đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, thực hiện tốt các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, giữ vững quốc phòng - an ninh và xây dựng hệ thống chính trị trên địa bàn huyện.

Trong thời gian tới, các cấp ủy đảng, chính quyền, MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội trong huyện tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” theo tinh thần Nghị quyết số 25-NQ/TW của BCH Trung ương Đảng (khoá XI) về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”; Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khoá XII) về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, Chỉ thị số 16-CT/TTg ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về “Tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới”, Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng chính đồn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự suy thoái”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; phong trào “Vĩnh Phúc xây dựng Nông thôn mới”. Định kỳ tổ chức việc sơ kết, tổng kết việc thực hiện để biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân thực hiện tốt phong trào thi đua, tập hợp những điển hình, mô hình có hiệu quả để nhân ra diện rộng.

8. Công tác phối hợp giữa các cơ quan nhà nước với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện công tác dân vận:

Cấp uỷ, chính quyền các cấp luôn quan tâm chỉ đạo công tác phối hợp giữa các cơ quan Nhà nước với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức cơ sở - xã hội trong thực hiện công tác dân vận. Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra việc triển khai, thực hiện Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước và

đơn vị sự nghiệp công lập; Quyết định 217-QĐ/TW về “Quy chế giám sát và phản biện xã hội của MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội”; Quyết định 218-QĐ/TW về “Quy định MTTQ, các đoàn thể chính trị xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền” và Chương trình phối hợp giữa Ban Dân vận Huyện ủy với UBND huyện về thực hiện công tác dân vận.

MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội đã phối hợp với chính quyền các cấp tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trong đoàn viên, hội viên và nhân dân các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nói chung, về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở nói riêng, gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, nhất là cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động; thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và nhân dân; tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; hiểu và thực hiện đúng các quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ công dân. Đẩy mạnh hoạt động giám sát, phản biện xã hội, nhất là những vấn đề có liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích của nhân dân và góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị khóa XI, gắn với triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, Quy định số 124-QĐ/TW. Mặt trận Tổ quốc các cấp tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết liên tịch số 403/2017/NQLT-UBTVQH14-CP-ĐCTTWMTTQVN quy định chi tiết các hình thức giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Phối hợp với chính quyền thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng... Đến nay, 17/17 xã, thị trấn của huyện đã thành lập Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng. Các Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng tham gia giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật, giải quyết khiếu nại tố cáo của người đứng đầu chính quyền, cơ quan, đơn vị, việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, các công trình dự án đầu tư trên địa bàn..., góp phần nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý Nhà nước. Hàng năm, Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng xã, thị trấn chủ động xây dựng chương trình thanh tra, giám sát với các nội dung: Giám sát hoạt động của HĐND, UBND xã, thị trấn; việc thực hiện nghị quyết của HĐND, quyết định, chỉ thị của UBND xã, thị trấn; việc giải quyết khiếu nại, tố cáo tại xã, thị trấn; việc tiếp dân, tiếp nhận xử lý đơn, thư khiếu nại tố cáo của Chủ tịch UBND; việc thu, chi ngân sách, quyết toán ngân sách, công khai tài chính; việc thực hiện các công trình do nhân dân đóng góp xây dựng, do Nhà nước, các tổ chức, cá nhân đầu tư, tài trợ tại xã, thị trấn...

Cấp ủy các cấp thường xuyên quan tâm đổi mới hình thức, phương pháp tổ chức tiếp xúc cử tri trước và sau mỗi kỳ họp của Quốc hội, HĐND các cấp và việc trả lời, chỉ đạo giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri. Đoàn Đại biểu Quốc hội - HĐND tỉnh, Hội đồng nhân dân xã đã tổ chức các cuộc tiếp xúc cử tri, tập hợp được nhiều ý kiến, tâm tư, nguyện vọng của cử tri và kiến nghị các cơ

quan chính quyền giải quyết những yêu cầu bức xúc của cử tri. Tại các cuộc họp HĐND với tinh thần dân chủ, cởi mở và thẳng thắn, đề cao trách nhiệm, đã nâng cao chất lượng nội dung các cuộc họp, giải quyết được nhiều vấn đề bức xúc trong nhân dân. Đưa các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước thực sự đi vào đời sống xã hội, quyền làm chủ của nhân dân được phát huy.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đạt được:

Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện đã tích cực thực hiện công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc tuyên truyền, quán triệt và thực hiện Kết luận số 114-KL/TW. Việc thực hiện Kết luận số 114-KL/TW đã tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động của cấp ủy và cơ quan nhà nước các cấp; góp phần xây dựng chính quyền gần dân, bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân; củng cố vững chắc lòng tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước; nâng cao hiệu quả tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nhân dân thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Công tác dân vận được thực hiện tốt góp phần tích cực vào việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị và quá trình phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao thể chế hóa cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ”, bảo đảm nguyên tắc mọi chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước phải xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng chính đáng của nhân dân; thường xuyên bám sát địa bàn, tăng cường công tác đối thoại trực tiếp với dân, với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Bên cạnh đó, công tác dân vận được gắn với đẩy mạnh cải cách hành chính, từ đó nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước ở địa phương.

2. Những hạn chế, khó khăn và nguyên nhân:

** Những hạn chế, khó khăn:*

Việc xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện trong một số cơ quan, đơn vị còn chưa kịp thời.

Một số cán bộ, công chức, viên chức còn hạn chế về kỹ năng hành chính, phong cách, tác phong làm việc.

Việc kiểm tra, giám sát thực hiện quy chế dân chủ chưa thường xuyên, cụ thể. Chất lượng, hiệu quả thực hiện cải cách hành chính có chuyển biến tích cực song đôi khi chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ đề ra.

Cán bộ trực tiếp làm công tác dân vận ở cơ sở còn kiêm nhiệm nên hiệu quả công việc có lúc chưa cao.

** Nguyên nhân:*

Một số cơ quan, đơn vị chưa nhận thức đầy đủ về vị trí, vai trò của công tác dân vận, chưa thấy hết trách nhiệm, chưa quan tâm đúng mức để lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân vận.

Phương thức lãnh đạo về công tác dân vận một số đơn vị còn chậm được đổi mới, chưa theo kịp thực tế, việc phối hợp với các cơ quan khác thiếu chặt chẽ.

Chưa xác định rõ trọng tâm, trọng điểm và bố trí đủ nguồn lực cho việc triển khai, thực hiện chủ trương, chính sách công tác dân vận.

Phương pháp vận động, tập hợp quần chúng chưa phù hợp với từng đối tượng, đặc biệt là đội ngũ trí thức, thanh niên.

Việc chăm lo, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận, đoàn thể chưa thực sự đáp ứng yêu cầu công việc trong tình hình mới.

3. Bài học kinh nghiệm:

Một là, Luôn quán triệt sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm, đường lối của Đảng ta về công tác dân vận, về đại đoàn kết toàn dân tộc; không ngừng mở rộng các hình thức dân chủ đại diện và dân chủ trực tiếp; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở.

Hai là, triển khai hiệu quả phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII).

Ba là, phân công cán bộ lãnh đạo phụ trách công tác dân vận tại các cơ quan, đơn vị; tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác dân vận.

Bốn là, không ngừng đổi mới nội dung, phương thức dân vận và nâng cao chất lượng hoạt động, khắc phục tình trạng hành chính, quan liêu, xa dân, xa thực tế.

V. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ.

Đề nghị tỉnh quan tâm tạo điều kiện về kinh phí hoạt động cho công tác dân vận ở cơ sở ; định kỳ mở lớp bồi dưỡng, tập huấn về công tác dân vận cho cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan hành chính nhà nước.

Các cấp ủy đảng cần tăng cường hơn nữa công tác chỉ đạo việc tiếp tục xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, gắn với việc nâng cao tinh thần phục vụ nhân dân.

Phần thứ hai NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TIẾP TỤC THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 114-KL/TW

1. Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện Kết luận số 114-KL/TW đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại các cơ quan nhà nước. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc tuyên truyền, quán triệt và thực hiện tốt Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”, Quyết định số

290-QĐ/TW của Bộ Chính trị khóa X về Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI) về Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội, Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

2. Tiếp tục thể chế hóa cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ”, bảo đảm nguyên tắc mọi chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước phải xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Đổi mới nội dung và hình thức lấy ý kiến các tầng lớp nhân dân tham gia xây dựng chính sách, pháp luật.

3. Các cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức nhà nước phải làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, tổ chức cho nhân dân thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Thực hành dân chủ, công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan nhà nước, bảo đảm để nhân dân tham gia quản lý xã hội, giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tiếp dân, đối thoại với nhân dân; giải quyết kịp thời những kiến nghị, nguyện vọng chính đáng liên quan trực tiếp đến đời sống và sinh hoạt của nhân dân. Tập trung giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, không để vụ việc phức tạp kéo dài, khiếu kiện đông người.

4. Tập trung thực hiện có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2011-2020; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nhất là những lĩnh vực liên quan trực tiếp đến phục vụ người dân. Kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng, hiệu quả, hiệu lực của bộ máy Nhà nước theo tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị khóa XI. Thực hiện nghiêm túc việc phân công lãnh đạo các cơ quan nhà nước các cấp phụ trách công tác dân vận. Thực hiện nghiêm các quy định về đạo đức công vụ, văn hóa công sở, tác phong làm việc, quy tắc ứng xử. Xây dựng và thực hiện phong cách “trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”, “nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin” trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải gương mẫu thực hiện. Kiên quyết xử lý những cán bộ, công chức, viên chức nhà nước quan liêu, tham nhũng, sách nhiễu, hách dịch, cửa quyền và năng lực, phẩm chất kém. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, công tác hòa giải trong nội bộ nhân dân.

5. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra và giám sát việc thực hiện công tác dân vận. Các cơ quan nhà nước các cấp phối hợp kiểm tra, giám sát chặt chẽ quá trình triển khai thực hiện công tác dân vận, đặc biệt là việc thể chế hóa, cụ thể hóa chủ trương của Đảng về công tác dân vận, việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, việc giải quyết những bức xúc, nguyện vọng chính đáng của nhân dân.

6. Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, trong đó có phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ

Chí Minh” để vận động, khuyến khích các tầng lớp nhân dân phát huy mọi tiềm năng, trí tuệ cống hiến cho cộng đồng và đất nước. Thực hiện tốt công tác khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, nhất là đối với công nhân, nông dân, trí thức, doanh nhân, người lao động trực tiếp.

Trên đây là báo cáo kết quả kết quả 5 năm thực hiện Kết luận số 114-KL/TW, ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về “*Nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan Nhà nước các cấp*” trên địa bàn huyện Sông Lô, Ủy ban nhân dân huyện Sông Lô trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ;
- TT Huyện ủy, HĐND;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, cơ quan, đơn vị trực thuộc;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Văn Sơn